



SAIGON WATER CORPORATION

PHUWACO

Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025

TP. HCM, tháng 3 năm 2026

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2026

Số: 222 /BCTN-PHT-HĐQT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN
NĂM 2025

*(Theo Phụ lục IV của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020
hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN**
- Tên tiếng Anh: PHU HOA TAN WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: PHUWACO JSC
- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0304796249 cấp lần đầu ngày 16/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 14/7/2025 tại Sở Tài chính TP.HCM.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng (*chín mươi tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 90.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 86 Tân Hưng, Phường 12, Quận 5, TpHCM
- Điện thoại: 1900.1019 - (84-028) 38 558 410
- Email: phuhoatan@phuwaco.com.vn
- Website: www.phuwaco.com.vn
- Mã cổ phiếu: PJS

• Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân (Phuwaco) – trước đây là Chi nhánh Cấp nước Phú Hòa Tân trực thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đã được UBND TP. Hồ Chí Minh chuyển đổi thành Công ty Cổ phần theo quyết định số 4532/QĐ-UBND và quyết định số 6653/QĐ-UBND ngày 31/08/2005.
- Ngày 18/11/2006, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập để bầu Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty và thống nhất ban hành Điều lệ Công ty (lần đầu).
- Ngày 16/01/2007, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005925 và chính thức đi vào hoạt động cổ phần từ 01/02/2007.

- Ngày 22/5/2008, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ I – bổ sung thêm ngành nghề hoạt động của Công ty.
- Ngày 05/12/2011, cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân chính thức giao dịch trên thị trường Upcom với Mã chứng khoán là PJS, số lượng đăng ký giao dịch là 9.000.000 cổ phiếu và mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Ngày 19/4/2012, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ II – thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- Ngày 09/08/2013, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ III – mã hóa và bổ sung ngành nghề hoạt động của Công ty.
- Ngày 16/6/2020, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ IV – thay đổi Người đại diện theo pháp luật.
- Ngày 18/3/2021, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ V – thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (cập nhật ngành và mã ngành vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp).
- Ngày 01/9/2021, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ VI – thay đổi Người đại diện theo pháp luật.
- Ngày 14/7/2025, Công ty được Sở Tài chính TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ VII – thay đổi Người đại diện theo pháp luật và sửa đổi ngành, nghề kinh doanh: bỏ ngành nghề kinh doanh bất động sản.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước trong nhà (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở).
- Cung ứng kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng – sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn).
- Tư vấn xây dựng công trình cấp nước dân dụng – công nghiệp (trừ khảo sát xây dựng).
- Xây dựng công trình cấp thoát nước.
- Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước.
- Lập dự án. Thẩm tra thiết kế. Thiết kế xây dựng công trình cấp thoát nước. Giám sát xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thiết kế kết cấu công trình cấp nước theo tuyến.
- Tái lập mặt đường đối với công trình chuyên ngành cấp nước. Tái lập mặt đường, vỉa hè
- Mua bán nước tinh khiết. Mua bán vật tư, máy móc ngành nước.
- Sản xuất nước tinh khiết.
- Xử lý nền móng công trình.
- Duy tu sửa chữa công trình giao thông (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

2.2 Địa bàn kinh doanh: Phường Vườn Lài, Diên Hồng, Hòa Hưng (Quận 10 cũ); Phường Hòa Bình, Phú Thọ, Bình Thới, Minh Phụng (Quận 11 cũ) và một phần Phường Tân Phú (Phường Phú Trung Quận Tân Phú cũ).

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

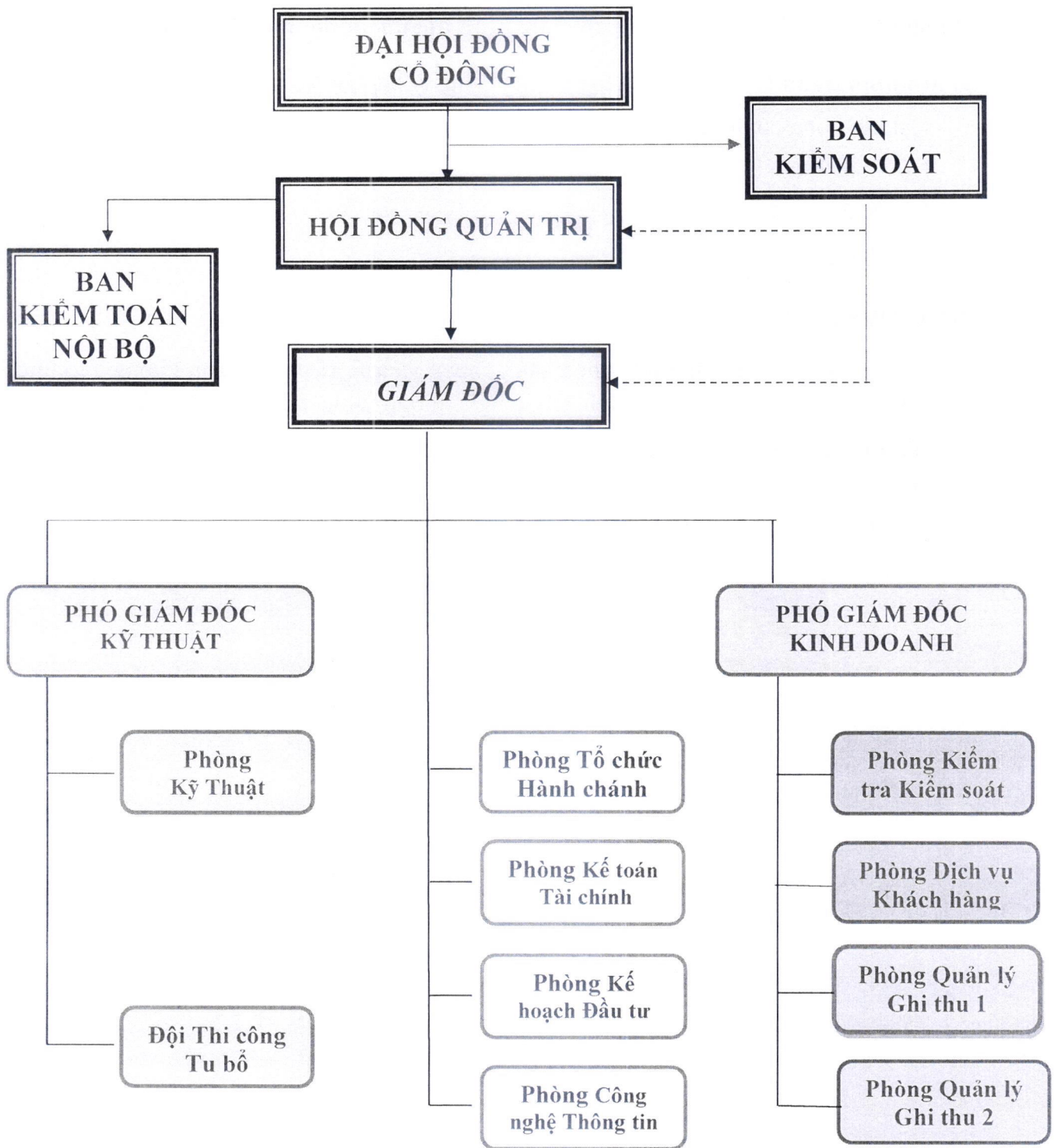
3.1. Mô hình quản trị: Mô hình quản trị của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát.
- Giám đốc.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

- + Giám đốc: Chịu trách nhiệm điều hành chung và trực tiếp phụ trách Phòng Tổ chức Hành chính, Kế toán Tài chính, Công nghệ thông tin và Kế hoạch Đầu tư.
- + Phó Giám đốc kinh doanh: Phụ trách Phòng Kiểm tra Kiểm soát, Dịch vụ khách hàng, Quản lý Ghi thi 1, Quản lý Ghi thu 2.
- + Phó Giám đốc kỹ thuật: Phụ trách Phòng Kỹ thuật và Đội Thi công Tu bổ.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



3.3. Các Công ty con, Công ty liên kết: không có

4. Định hướng phát triển:

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Quản lý và vận hành an toàn hệ thống cấp nước; cung cấp nước liên tục, ổn định.
- Phân đầu đạt sản lượng nước cung cấp, doanh thu, lợi nhuận so với chỉ tiêu đề ra.
- Thực hiện tích cực và đồng bộ các giải pháp nhằm giảm tỉ lệ thất thoát nước tại các phân vùng cấp nước (DMA & DMZ) thông qua đồng hồ tổng.
- Giữ vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch như hiện nay.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng.
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, hoạt động có hiệu quả, tiết kiệm nhân lực, tăng năng suất lao động. Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2026 – 2030.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn: các công tác trọng tâm:

- a) Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng, xây dựng thương hiệu Phuwaco:
Phuwaco đã phân đầu duy trì tỉ lệ 100% hộ dân trên địa bàn quản lý được cấp nước sạch từ năm 2014. Do đó, đơn vị tập trung phát triển dịch vụ chăm sóc khách hàng, nhanh chóng giải đáp thắc mắc và tạo mọi điều kiện cho khách hàng tiếp cận với dịch vụ cấp nước chuyên nghiệp, an toàn của Công ty. Bên cạnh đó, ngành cấp nước là một trong những ngành quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống con người, Phuwaco phân đầu giữ vững mục tiêu cấp nước an toàn, tích cực tuyên truyền cho khách hàng ý thức sử dụng nước sạch, không sử dụng nước giếng và tham gia vào các công trình phúc lợi xã hội của ngành. Đây cũng là điểm quan trọng trong lộ trình xây dựng thương hiệu của đơn vị.
- b) Thực hiện giảm thất thoát nước trên địa bàn Công ty quản lý:
Tập trung mọi nguồn lực cho công tác giảm thất thoát nước tại địa bàn quản lý nhằm duy trì tỉ lệ thất thoát nước kinh tế.
- c) Nâng cao hiệu quả hoạt động:
Hoạt động trong lĩnh vực cấp nước, Phuwaco luôn ý thức được trách nhiệm và tầm quan trọng của đơn vị với xã hội. Trong những năm qua, đơn vị đã tích cực thực hiện việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh, phát huy tối đa tính sáng tạo, xây dựng một đơn vị cấp nước vững mạnh và vì cộng đồng.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Tập trung nâng cao chất lượng nước, cấp nước an toàn phục vụ khách hàng. Trong đó, giải quyết triệt để tình trạng nước đục, áp lực yếu, nước thất thoát, đảm bảo cung cấp nguồn nước sạch liên tục, ổn định, đảm bảo áp lực và chất lượng.
- Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của khách hàng trên địa bàn quản lý. Tiếp tục thực hiện phương châm “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng” lấy khách hàng làm trung tâm trong các hoạt động phục vụ khách hàng.

- Tuân thủ nghiêm các quy phạm, quy trình của Nhà nước về môi trường và quy định chuyên môn kỹ thuật của ngành trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

5. Các rủi ro đặc thù ngành:

- Do nước sạch là mặt hàng thiết yếu và vẫn do Nhà nước kiểm soát giá, vì vậy, việc kinh doanh, cung cấp nước sinh hoạt của Công ty cho khách hàng phụ thuộc hoàn toàn vào giá quy định của Nhà nước nên đã ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Kinh phí cho công tác giảm thất thoát nước rất lớn và phải được thực hiện liên tục, bền bỉ nên ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh chính trong năm 2025: HƯỞNG

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2024	Kết quả SXKD 2025		Tỷ lệ thực hiện	
			Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch 2025	So với thực hiện 2024
Sản lượng nước cung cấp	1.000 m ³	33.053	33.300	31.962	95,98%	96,70%
Tổng doanh thu	Tr. đồng	421.529	411.265	405.558	98,62%	96,21%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr. đồng	28.652	28.665	28.716	100,18%	100,22%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr. đồng	21.395	21.580	21.597	100,08%	100,94%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn đầu tư chủ sở hữu	%	17,78	17,80	17,81	100,06%	100,17%
Cổ tức (dự kiến)	Đồng	850	850	850	100%	100%

- Trong tình hình tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch trên địa bàn Công ty quản lý đã đạt ngưỡng bão hòa (100% hộ dân được cấp nước từ năm 2014), dư địa phát triển khách hàng mới gần như không còn. Năm 2025, Công ty tiếp tục đối mặt với những biến động từ việc sáp nhập địa giới hành chính từ tháng 7 năm 2025, yêu cầu nâng cao về chất lượng dịch vụ và áp lực chuyển đổi số toàn diện nhưng vẫn phải cố gắng duy trì sản lượng bình quân. Những thay đổi về kinh tế, xã hội tại TP. Hồ Chí Minh đã trực tiếp ảnh hưởng đến chỉ tiêu sản lượng nước tiêu thụ và doanh thu tiền nước nên các chỉ tiêu trên chưa đạt kỳ vọng so với kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông.

- Tuy nhiên, bằng tinh thần chủ động, linh hoạt và quyết tâm đổi mới, tập thể cán bộ, người lao động Công ty vẫn giữ vững nhịp vận hành, nỗ lực tiết giảm chi phí và từng bước nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo cấp nước an toàn và tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững. Kết quả cụ thể như sau: Tổng sản lượng nước tiêu thụ đạt gần 32 triệu mét khối, tương đương 95,98% kế hoạch năm; Doanh thu tiền nước đạt hơn 385 tỷ

đồng, bám sát kế hoạch đề ra, góp phần giữ vững cân đối tài chính và lợi nhuận. Công tác giảm thất thoát nước được triển khai đồng bộ, hiệu quả, đưa tỷ lệ thất thoát bình quân xuống còn 6,82%, thấp hơn chỉ tiêu được giao. Lợi nhuận trước thuế đạt gần 29 tỷ đồng, tương đương 100,18% kế hoạch năm, vượt chỉ tiêu đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 21,5 tỷ đồng, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh, ổn định tài chính doanh nghiệp góp phần ổn định đời sống và tạo động lực cho người lao động. Bên cạnh kết quả đạt được, Công ty vẫn đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Từ những kết quả đạt được như trên, Công ty dự kiến sẽ trình Đại hội đồng cổ đông chi trả cổ tức năm 2025 là 850 đồng/cổ phiếu, hoàn thành 100% kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ nghề nghiệp	Chức danh	Địa chỉ	Ngày bổ nhiệm	Tỷ lệ cổ phần sở hữu
DƯƠNG VĂN HÒA	13/4/1976	- Thạc sỹ Kỹ thuật môi trường. - Kỹ sư Đô thị chuyên ngành Cấp thoát nước - Cao cấp chính trị	Giám đốc, TV HĐQT	39/21 đường 39, khu phố Bến Cát, Phước Bình, Tp. Thủ Đức, TPHCM	14/4/2022	0
HOÀNG NGỌC LÂM	27/02/1973	- Thạc sỹ Quản lý kinh tế - CN kinh tế chuyên ngành Kế toán tài chính - Cao cấp chính trị	Giám đốc, TV HĐQT	1623 Phạm Thế Hiển Phường Bình Đông, TP. HCM	26/6/2025	0
TRẦN CÔNG LỄ	16/10/1969	Cử nhân Luật	Phó Giám đốc Kinh doanh	315/36 Trường Chinh, Phường 14, Quận Tân Bình, TP. HCM	14/4/2022	0
BÙI ĐỨC SINH	01/01/1975	- Thạc sỹ Quản lý kinh tế - Kỹ sư xây dựng	Phó Giám đốc Kỹ thuật	Phòng 2.2 Lô B1 C/c 319 Lý Thường Kiệt, P.4 - Q11, TP. HCM	14/4/2022	0,005
CAO THỊ MỸ HƯƠNG	27/8/1977	- Cử nhân kinh tế (chuyên ngành kế toán, kiểm toán)	Kế toán trưởng	28 Lê Trọng Tấn, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. HCM	01/5/2024	0

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành:

Tại cuộc họp Hội đồng quản trị ngày 26/6/2025 đã tiến hành miễn nhiệm chức danh Giám đốc, người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân đối với Ông Dương Văn Hòa kể từ ngày 26/6/2025 và bổ nhiệm thay thế Ông Hoàng Ngọc Lâm giữ chức vụ Giám đốc, người đại diện theo pháp luật kể từ 26/6/2025.

2.3 Số lượng CB-NLĐ đến thời điểm 31/12/2025: 217 người

2.4 Các chính sách, chế độ, phúc lợi:

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định Nhà nước như quy định về lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bên

cạnh đó, còn bổ sung thêm các bảo hiểm tự nguyện như tai nạn rủi ro 24/24, sức khỏe, nhân thọ. Công ty cũng đảm bảo các khoản phúc lợi cho người lao động theo như hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể bao gồm đồng phục, tham quan nghỉ mát, khám sức khỏe định kỳ, chế độ thăm hỏi ốm đau...và nhiều hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần khác.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Các dự án trong năm của Công ty chủ yếu là tập trung thay mới ống mục tại các phân vùng cấp nước (DMZ, DMA) để phục vụ cho việc cấp nước an toàn, liên tục đảm bảo an sinh xã hội cho người dân trên địa bàn quản lý và công tác giảm thất thoát nước. Theo kế hoạch năm 2025, Công ty đã thực hiện được 115,6% khối lượng kế hoạch năm 2025 đề ra tương đương 18.661 mét ống với tổng mức đầu tư 26,693 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	triệu đồng	245.093	232.437	Giảm 5,16%
Doanh thu thuần	triệu đồng	415.866	401.916	Giảm 5,16%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	triệu đồng	26.218	27.992	Tăng 6,77%
Lợi nhuận khác	triệu đồng	2.424	724	Giảm 70,13%
Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	28.652	28.716	Tăng 0,22%
Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	21.395	21.597	Tăng 0,94%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	8,5	8,5	

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSNH/Nợ ngắn hạn)	1,4	1,1	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho) <u>(Nợ ngắn hạn)</u>	1,23	0,96	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,42	0,38	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,72	0,62	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán) <u>(Hàng tồn kho bình quân)</u>	15,03	15,35	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,82	1,68	

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,05	0,05	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,15	0,15	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,09	0,09	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,06	0,07	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 9.000.000 cổ phần (mệnh giá 10.000đồng/cổ phần).
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.

5.2 Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 09/9/2025)

- Theo tiêu chí tỉ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ):

Stt	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông lớn	03	7.868.498	87,43
2	Cổ đông nhỏ	235	1.131.502	12,57

- Theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

Stt	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông tổ chức	06	8.079.398	89,77
2	Cổ đông cá nhân	232	1.084.102	10,23

- Theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

Stt	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	236	8.361.502	92,91
2	Cổ đông nước ngoài	02	638.498	7,09

- Theo tiêu chí cổ đông nhà nước và các cổ đông khác:

Stt	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông nhà nước	02	6.377.400	70,86
2	Các cổ đông khác	236	2.622.600	29,14

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: không có
- Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có

5.5 Các chứng khoán khác: không có

6. Tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Tác động lên môi trường: Không có

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân là đơn vị phân phối nước. Công ty mua nước sạch từ Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV và phân phối lại cho khách hàng trên địa bàn quản lý – Quận 10, Quận 11 và Phường Phú Trung, Quận Tân Phú nay là: Phường Vườn Lài, Diên Hồng, Hòa Hưng; Phường Hòa Bình, Phú Thọ, Bình Thới, Minh Phụng và một phần Phường Tân Phú – thông qua mạng lưới cấp nước. Vật tư sử dụng chủ yếu là vật tư chuyên ngành nước.

6.3 Tiêu thụ năng lượng: Không đáng kể, chủ yếu là sinh hoạt đối với văn phòng làm việc

6.4 Tiêu thụ nước:

Không đáng kể. Chủ yếu là sinh hoạt đối với văn phòng làm việc.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, cũng như các quy định liên quan về chuyên môn, kỹ thuật của ngành và của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

- Tổng số lao động tính đến ngày 31/12/2025: 217 người.
- Tiền lương bình quân người lao động: hơn 20 triệu đồng người/tháng
- Chính sách, chế độ và phúc lợi cho người lao động như mục 2.4 đã nêu.

- Công ty có kế hoạch đào tạo hàng năm bao gồm: bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ tay nghề thông qua các chương trình liên kết đào tạo, tập huấn tại chỗ, trong và ngoài nước: Kỹ năng giao tiếp khách hàng, tập huấn chuyên môn phục vụ công tác giảm thất thoát nước, bồi dưỡng và thi tay nghề bậc thợ, kỹ thuật an toàn – vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ, khuyến khích người lao động tự học tập nâng cao trình độ, bên cạnh các buổi tuyên truyền, phổ biến Pháp luật.

6.7 Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Chấp hành nghiêm các quy định tại địa phương. Tích cực đóng góp tài chính cho các phong trào do địa phương phát động. Hưởng ứng các hoạt động vì cộng đồng song song với việc xây dựng mối quan hệ tốt với các ban ngành và chính quyền địa phương trên địa bàn Công ty quản lý.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
- Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m ³	33.300	31.962	95,98
- Tổng doanh thu	Tr. đồng	411.265	405.588	98,62
- Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	21.580	21.597	100,08
- Tỷ suất LNST trên vốn đầu tư CSH	%	17,80	17,81	100,06
- Mức cổ tức (đ/CP) dự kiến	Đồng	850	850	100%

Trong năm, Công ty thực hiện nhiều giải pháp nhằm tăng sản lượng nước tiêu thụ nhưng vẫn không đạt kế hoạch đề ra do tình hình kinh tế, xã hội trên địa bàn có nhiều biến chuyển, thay đổi từ việc xác nhập địa giới hành chính dẫn đến việc tiên liệu tình hình sử dụng nước của khách hàng chưa đúng với thực tế. Vì vậy, để đảm bảo lợi nhuận kế hoạch, Công ty đã thực hiện việc tiết giảm chi phí, tập trung vào chỉ tiêu giá bán bình quân và duy trì tỷ lệ thất thoát nước thấp góp phần làm lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua.

Công ty đảm bảo được mức cổ tức cho cổ đông cũng như các chế độ lương, thưởng và phúc lợi cho người lao động.

b. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Bám sát kế hoạch SXKD và tài chính đề ra, cân đối tài chính đảm bảo lợi nhuận.
- Nhiều giải pháp đồng bộ được triển khai mang lại hiệu quả và bền vững trong việc giảm thất thoát nước và tăng lợi nhuận.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng qua việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025.
- Đẩy mạnh việc quảng bá thương hiệu thông qua bộ nhận dạng thương hiệu Công ty nhằm đưa Phuwaco trở thành đơn vị cấp nước vững mạnh.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

- Tổng giá trị tài sản đến ngày 31/12/2025 là 232.437 triệu đồng, giảm 5,16% so với năm 2024. Trong đó:

+ Tài sản ngắn hạn giảm chủ yếu là chỉ tiêu tiền và các khoản tương đương tiền; giảm chỉ tiêu hàng tồn kho chủ yếu là vật tư ngành nước; Trong năm thực hiện trích lập dự phòng giảm giá các nguyên vật liệu theo đúng quy định.

+ Tài sản dài hạn tăng chủ yếu là chỉ tiêu tài sản cố định và chi phí trả trước dài hạn. Ngoài ra, nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng 287.377 triệu đồng.

- Hiệu suất sử dụng tài sản so với năm 2024 tăng 0,04 lần.

b. Tình hình nợ phải trả:

- Nợ phải trả đến ngày 31/12/2025 là 89.384 triệu đồng, giảm 13% so với đầu năm. Công ty không có nợ phải trả dài hạn, nợ phải trả giảm chủ yếu là chỉ tiêu phải trả người bán ngắn hạn và các khoản thuế phải nộp ngân sách nhà nước.

- Với các chỉ tiêu đã nêu tại mục 4.2 ở trên về chỉ tiêu hệ số thanh toán và chỉ tiêu cơ cấu vốn cho thấy công ty sử dụng nguồn vốn hiệu quả và đồng vốn được bảo toàn, đảm bảo khả năng chi trả các khoản nợ đến hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2021 – 2025 trong tình hình mới và xu hướng chung của xã hội.

- Cải cách hành chính và hoạt động Trung tâm Chăm sóc khách hàng (Call Center) đã nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Tự động hóa việc quản lý, vận hành mạng lưới cấp nước, thành lập Trung tâm Vận hành Mạng lưới Cấp nước (NOC): Lắp đặt các thiết bị thông minh trên mạng lưới cấp nước nhằm theo dõi lưu lượng, áp lực và chất lượng nước từ xa, cảnh báo sớm các sự cố xảy ra trong quá trình vận hành mạng lưới cấp nước, phục vụ công tác cấp nước an toàn, liên tục và ổn định.

- Triển khai, xây dựng được phần mềm quản lý tài sản, trong đó, tất cả số liệu về đường ống, van, trụ cứu hỏa, hầm xả cặn, trạm bơm tăng áp, ống nhánh, đồng hồ tổng, đồng hồ khách hàng đều được mã hóa và lưu trữ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tra cứu, thống kê, quản lý vận hành, sửa chữa mạng lưới cấp nước và công tác quản lý đồng hồ khách hàng.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất lao động sau khi cơ cấu, bố trí, sắp xếp lại Phòng, Đội nghiệp vụ và khoán lương 02 Phòng Ghi thu.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2025	KẾ HOẠCH NĂM 2026
1- Nước tiêu thụ	1.000 m ³	31.962	32.300
2- Tổng doanh thu	triệu đồng	405.588	405.749
3- Lợi nhuận sau thuế TNDN	triệu đồng	21.597	21.785
4- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn đầu tư chủ sở hữu	%	17,81	17,94
5- Cổ tức	Đồng	850	850

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

- Với sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Công ty tập trung tối đa mọi nguồn lực, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và tài chính đảm bảo cổ tức cho cổ đông và thu nhập cho người lao động.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bám sát theo chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Công ty có nhiều giải pháp, chủ động tổ chức các hoạt động kinh doanh được thực hiện tốt và có kế hoạch cụ thể cho từng tình hình, từng giai đoạn. Nhờ đó, tỷ lệ giảm nước thất thoát thất thu và giá bán bình quân đạt kết quả tốt, cùng với việc tiết giảm chi phí góp phần tạo lợi nhuận vượt kế hoạch đã đề ra.

- Công tác tài chính, kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; đảm bảo mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

- Các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT được Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty báo cáo HĐQT xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

- Việc công bố thông tin tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty đã đề ra và chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tập trung nâng cao chất lượng nước và cấp nước an toàn: Tận dụng tối đa những ưu thế về hệ thống đường ống, nguồn nhân lực, công nghệ và những thành quả của công tác quản lý mạng lưới... để tập trung nâng cao chất lượng nước phục vụ khách hàng.

- Duy trì tỷ lệ thất thoát nước: Sử dụng hiệu quả nguồn vốn và nguồn lực để thực hiện công tác giảm nước thất thoát thất thu theo hạng mục ưu tiên đảm bảo hiệu quả đầu tư.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động: Hoạt động trong lĩnh vực cấp nước, Công ty ý thức được trách nhiệm và tầm quan trọng của đơn vị với xã hội, tích cực phát huy tối đa tính sáng tạo, xây dựng một đơn vị cấp nước vững mạnh và vì cộng đồng. Tập trung chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, giám sát và hỗ trợ Ban Điều hành Công ty tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phục vụ cho sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc:

- HĐQT thường xuyên nhận được báo cáo và chỉ đạo việc rà soát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và định hướng thực hiện kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Định hướng Ban giám đốc trong công tác quản lý điều hành cũng như phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy định pháp luật hiện hành. Từng quý, Giám đốc báo cáo kết quả công việc:

+ Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đề ra.

+ Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành.

+ Chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh, đề ra những biện pháp, giải pháp tích cực để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Ban Điều hành đã chủ động xin ý kiến của HĐQT, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, triển khai thực hiện tích cực và đồng bộ các giải pháp mang lại hiệu quả cao nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời, tranh thủ được sự hỗ trợ thiết thực từ phía Tổng Công ty nên đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận so với kế hoạch đề ra, cũng như đảm bảo thu nhập của người lao động và cổ tức cho cổ đông.

- Chỉ đạo và giám sát việc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- HĐQT đánh giá Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

Trong năm 2026, HĐQT đề ra các mục tiêu sau:

- Phối hợp chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2026 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tập trung chỉ đạo các hoạt động có hiệu quả, tăng năng suất lao động.
- Lãnh đạo duy trì tỷ lệ giảm thất thoát nước kinh tế đảm bảo vốn đầu tư hợp lý.
- Lãnh đạo triển khai thực hiện hiệu quả việc số hóa/áp dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động SXKD của Công ty giai đoạn 2026 – 2030.
- Cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

Trên cơ sở định hướng phát triển Công ty và mục tiêu trên, HĐQT Công ty đã đề ra 03 công tác trọng tâm của năm 2026, cụ thể như sau:

1. Tăng cường quản lý hệ thống mạng lưới cấp nước và nâng cao chất lượng nước:

Thực hiện đầu tư đạt hiệu quả cao nhất cho công tác giảm thất thoát nước.

Vận hành Trung tâm Vận hành Mạng lưới Cấp nước (NOC) theo hướng đảm bảo áp lực nước, chất lượng nước cung cấp ổn định và liên tục trên toàn hệ thống góp phần tăng sản lượng nước tiêu thụ, tăng doanh thu.

2. Cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước:

Hoàn thành công tác phủ kín mạng lưới cấp nước, bảo đảm mọi khách hàng có nhu cầu gắn đồng hồ nước đều được đáp ứng. Đồng thời, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và giữ vững mục tiêu cấp nước liên tục, an toàn đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của cộng đồng.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động:

Tích cực phát huy tối đa tính sáng tạo của từng cán bộ, người lao động, áp dụng kỹ thuật công nghệ thông qua việc đầu tư, triển khai thực hiện hiệu quả việc số hóa/áp dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động SXKD của Công ty giai đoạn 2026 – 2030.

Tập trung chỉ đạo, giám sát thường xuyên việc thực hiện kế hoạch SXKD. Đồng thời, hỗ trợ Ban Điều hành Công ty tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để quyết định và xử lý kịp thời những vấn đề phục vụ cho sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a/ Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

HQĐT nhiệm kỳ IV (2022 – 2027) có tổng cộng 6 người, gồm 1 Chủ tịch chuyên trách, 5 thành viên kiêm nhiệm, cụ thể:

T T	Họ tên thành viên HĐQT	Chức danh	Thành viên không điều hành	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện		Thành viên HĐQT tại các công ty khác
				Số lượng	% VĐL	Số lượng	% VĐL	
1	Lý Thành Tài	Chủ tịch		0		6.335.200 (Đồng đại diện phần vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn)	70,39	
2	Hoàng Ngọc Lâm	TV		0				
3	Nguyễn Thanh Sử	TV	x	0				
4	La Ngọc Hạnh	TV	x	0				
5	Nguyễn Thị Thùy Linh	TV	x	0				TV HĐQT Công ty CP Cấp nước: Chợ Lớn
6	Trần Lệ Phương	TV	x			900.000 (Ngân hàng số Vikki)	10,00	TV HĐQT Công ty CP Cấp nước: Gia Định
Tổng cộng:				0		7.235.200	80,39	

b/ Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Ban Kiểm toán nội bộ: Hoạt động của Ban KTNB tuân thủ các quy định, quy chế hoạt động của Ban KTNB góp phần giúp HĐQT thực thi nhiệm vụ trong năm 2025.

c/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hoạt động của HĐQT trong năm 2025 đảm bảo tuân thủ theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đã ban hành và các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành đơn vị.

Trong năm 2025, HĐQT đã điều hành hoạt động của Công ty thông qua 04 phiên họp HĐQT để ban hành 11 Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp HĐQT gồm:

- Báo cáo SXKD, tài chính thực hiện hàng quý, 6 tháng, năm; Các chỉ tiêu kế hoạch.
- Các nội dung liên quan đến hợp đồng mua bán sĩ nước sạch giữa Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.
- Các nội dung liên quan đến việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Các nội dung liên quan đến lương, thưởng, phúc lợi người lao động.
- Các nội dung liên quan đến công tác quản lý, điều hành khác.

d/ Hoạt động của các tiêu ban trong HĐQT: Không có**2. Ban kiểm soát:****2.1 Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022 – 2027) có 3 người, trong đó có 1 Trưởng Ban chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm, bao gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh BKS	Số cổ phần sở hữu (CP)	Tỷ lệ % so vốn điều lệ
1	Nguyễn Minh Đạt	Trưởng ban	0	
2	Lê Trọng Thành	Thành viên	0	
3	Phạm Thị Phương Linh	Thành viên	0	

2.2 Hoạt động Ban kiểm soát:

- Giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Điều hành (BDH) và cán bộ quản lý khác trong hoạt động quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Báo cáo tổng kết hoạt động của BKS năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty năm 2025. Thẩm định các Báo cáo tài chính, bán niên và năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.
- Thực hiện các báo cáo về tình hình tài chính, kinh doanh của Công ty và gửi đến HĐQT theo từng quý, năm.
- Xem xét các tờ trình về xây dựng kế hoạch tài chính, kinh doanh của Công ty, dự trù về kinh phí hoạt động, kế hoạch, đề án về hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty.
- Ngoài các phiên họp làm việc trực tiếp, Ban Kiểm soát thường xuyên liên lạc, trao đổi qua mail, điện thoại,.. những thông tin, tài liệu và các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện nhiệm vụ của các kiểm soát viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Kiểm soát.

2.3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Đối với tiền lương: Người Quản lý chuyên trách Công ty.

Stt	Chức danh	Tiền lương (đồng/năm)	Các khoản lợi ích khác
1	Chủ tịch HĐQT	639.804.000	<i>Hưởng các chế độ phúc lợi và được trang bị các phương tiện, dụng cụ làm việc theo quy định và thỏa ước lao động tập thể của Công ty.</i>
2	Giám đốc	588.312.000	
3	Phó Giám đốc KT	493.824.000	
4	Phó Giám đốc KD	493.824.000	
5	Kế toán trưởng	428.220.000	
6	Trưởng Ban kiểm soát	466.380.000	

- Đối với thù lao: (Đvt: (đồng/người/tháng)

Stt	Chức danh	Số tiền	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	chuyên trách không hưởng thù lao
2	Thành viên HĐQT	7.000.000	
3	Trưởng Ban Kiểm soát	-	chuyên trách không hưởng thù lao
4	Thành viên Ban kiểm soát	4.000.000	

- Đối với tiền thưởng:

Căn cứ lợi nhuận sau thuế và sau khi đã trích các quỹ theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định quỹ thưởng cụ thể cho Ban quản lý, điều hành. Căn cứ quỹ thưởng do Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty sẽ phân phối cho các thành viên theo quy chế và theo mức đóng góp của các thành viên.

b/ Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c/ Hợp đồng, hoặc giao dịch với người nội bộ:

Stt	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Cty	Nội dung giao dịch
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Tổ chức có 05 thành viên làm người đại diện vốn góp tham gia vào HĐQT Công ty.	Ký kết Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 01 đến kỳ 12 năm 2025
2	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Tổ chức có 05 thành viên làm người đại diện vốn góp tham gia vào HĐQT Công ty.	Ký 02 Hợp đồng đào tạo
3	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Tổ chức có 05 thành viên làm người đại diện vốn góp tham gia vào HĐQT Công ty.	Ký Hợp đồng nhượng quyền gia hạn thời gian sử dụng bản quyền phần mềm Arcgis

d/ Đánh giá việc thực hiện các quy định nội bộ về quản trị công ty: Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

Trích văn bản số 060301/26/BCKT/AUD-VVALUES ngày 06/3/2026 Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – VIETVALUES về Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2025 của Công ty CP Cấp nước Phú Hòa Tân.

1. Ý kiến của kiểm toán:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân tại

ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Công ty đã công bố thông tin theo quy định. Toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán được đăng tải trên Website của Công ty theo đường link: www.phuwaco.com.vn tại mục Quan hệ cổ đông – Báo cáo tài chính./.

Nơi nhận:

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- HDQT, BKS, BGD, KTT;
- Lưu: VT, TK ✓

Người đại diện theo pháp luật

GIÁM ĐỐC



Hoàng Ngọc Lâm